

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2777/QĐ-UBND

Thanh Hoá, ngày 03 tháng 8 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt quyết toán công trình hoàn thành: Sửa chữa, cải tạo
trụ sở làm việc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 09/2016/TT-BTC, ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 834/QĐ-UBND ngày 25/3/2014 về việc phê duyệt báo cáo KTKT và kế hoạch đấu thầu công trình; Quyết định số 4221/QĐ-UBND ngày 21/10/2015 về việc phê duyệt điều chỉnh báo cáo KTKT đầu tư xây dựng công trình; Quyết định số 2195/QĐ-UBND ngày 23/06/2016 về việc phê duyệt bổ sung kế hoạch lựa chọn nhà thầu một số gói thầu thuộc công trình: Sửa chữa, cải tạo trụ sở làm việc của Sở Văn hóa, thể thao và Du lịch của Chủ tịch UBND tỉnh;

Xét đề nghị của Sở Văn hóa, thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 1421/TTr-SVHTTDL ngày 08/6/2016 và đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 3133/STC-ĐT ngày 28/7/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán công trình hoàn thành: Sửa chữa, cải tạo trụ sở làm việc của Sở Văn hóa, thể thao và Du lịch Thanh Hóa.

Chủ Đầu tư: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa.

Địa điểm xây dựng: Trong khuôn viên Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa.

Thời gian khởi công: Ngày 20/9/2014.

Thời gian hoàn thành: Ngày 19/9/2016.

Kết quả đầu tư:

1. Nguồn vốn đầu tư:

Đơn vị: Đồng

Nguồn vốn	Được duyệt	Thực hiện	
		Đã thanh toán	Còn được thanh toán
(1)	(2)	(3)	(4)
Tổng số:	4.920.741.000	3.000.000.000	1.920.741.000
Trong đó:			
Vốn sự nghiệp hàng năm của tỉnh	4.920.741.000	3.000.000.000	1.920.741.000

2. Chi phí đầu tư:

Đơn vị: Đồng

Nội dung	Dự toán	Giá trị quyết toán
(1)	(2)	(3)
Tổng số:	5.385.000.000	4.920.741.000
- Chi phí xây dựng:	4.018.000.000	3.713.110.000
- Thiết bị:	830.000.000	827.999.000
- Chi phí quản lý dự án:	111.000.000	91.929.000
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng:	291.000.000	235.703.000
- Chi phí khác:	52.000.000	52.000.000
- Chi phí dự phòng:	83.000.000	

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị công trình: Không.

4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:

Đơn vị: Đồng

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giá đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Quy đổi	Giá trị thực tế	Quy đổi
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
Tổng số	4.920.741.000			
- Tài sản dài hạn (TSCĐ)	4.920.741.000			
- Tài sản ngắn hạn:				

Điều 2. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan.

1. Trách nhiệm của Chủ đầu tư:

* Được phép tất toán nguồn vốn và chi phí đầu tư công trình là:

Nguồn	Số tiền (đồng)	Ghi chú
(1)	(2)	(3)
Tổng số:	4.920.741.000	
Vốn sự nghiệp hàng năm của tỉnh	4.920.741.000	

*** Tổng các khoản công nợ tính đến thời điểm 08/6/2017 là:**

- Nợ phải thu:	0	đồng.
- Nợ phải trả:	1.920.741.000	đồng.
Công ty CP tư vấn xây dựng thương mại 68	881.939.000	đồng.
Công ty CP tư vấn đầu tư phát triển 286	20.760.000	đồng.
Công ty CP tư vấn xây dựng Long Phát	2.900.000	đồng.
Công ty CP đầu tư xây dựng DAT	32.514.000	đồng.
Công ty CP thương mại dịch vụ XNK Thanh Hóa	827.999.000	đồng.
Ban quản lý dự án	154.629.000	đồng.

3. Trách nhiệm của các đơn vị, cơ quan có liên quan: Bố trí vốn còn thiếu để thanh toán cho các hạng mục công trình theo quy định hiện hành.

4. Các nghiệp vụ thanh toán khác: Đơn vị hạch toán theo chế độ hiện hành.

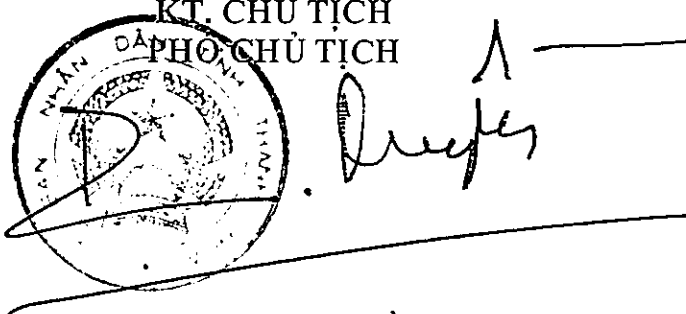
Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; giám đốc các sở: Tài chính, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như điều 3 QĐ;
 - Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
 - Lưu: VT, VX (2).
- QĐ34/2017/N10b.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phạm Đăng Quyền